

Quản lý nguồn nhân lực và giám sát chất lượng thống kê Ba Lan

ThS. Đinh Thị Thúy Phương*

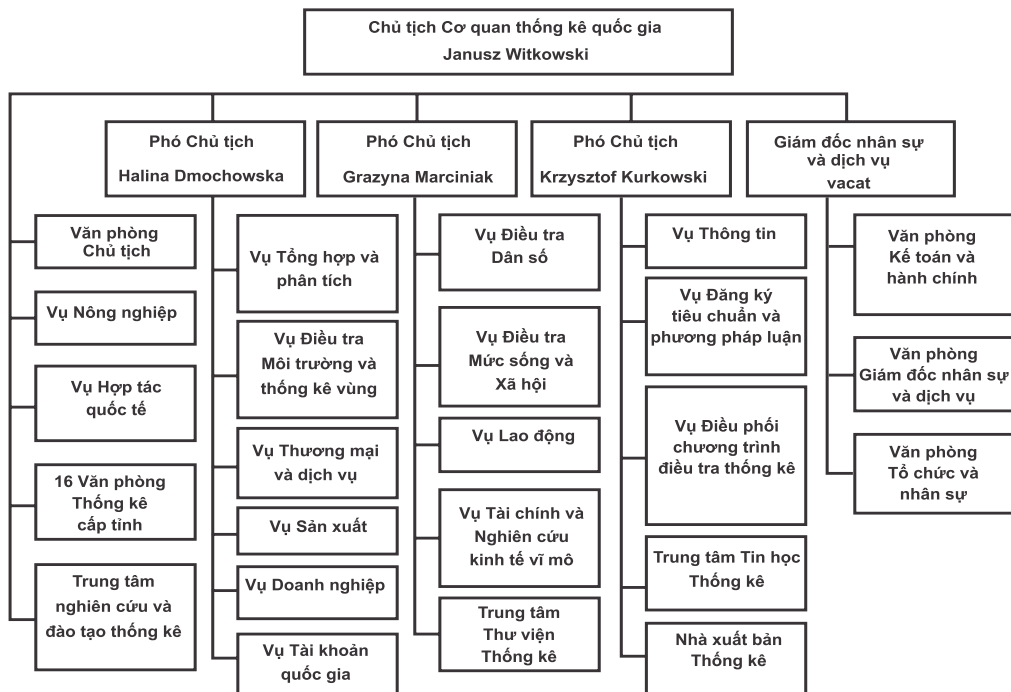
Cơ quan Thống kê quốc gia Ba Lan trực thuộc Chính phủ Ba Lan, gồm cơ quan thống kê trung ương đóng tại Warsaw (Thủ đô) và 16 cơ quan thống kê cấp tỉnh, với hơn 7000¹ người, trong đó cơ quan thống kê trung ương có 866 người. Đứng đầu cơ quan thống kê trung ương là Chủ tịch, giúp việc Chủ tịch có 03 Phó Chủ tịch, cơ cấu tổ chức Cơ quan Thống kê Trung ương gồm 23 đơn vị cấp Vụ (Xem hình 1).

Hội đồng Thống kê Ba Lan do Thủ tướng Chính phủ quyết định, Chủ tịch Hội đồng Thống kê là một nhà khoa học có uy tín, không giữ chức vụ trong cơ quan nhà nước, thành viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo Ngân hàng quốc gia; Đại diện một số Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hiệp hội, đoàn thể và 02 chuyên gia tư vấn đại diện lĩnh vực khoa học (xã hội và kinh tế) và Chủ tịch Thống kê Ba Lan. Hội đồng Thống kê có nhiệm vụ tư vấn giúp Thủ tướng Chính phủ các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ hàng năm của Thống kê Ba Lan.

Cơ quan Thống kê quốc

gia Ba Lan phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương tổ chức hoạt động thống kê Ba Lan, nhằm: (i) Tạo ra sự thống nhất thông tin thống kê (01 cơ sở dữ liệu thống kê sử dụng chung); (ii) Đáp ứng tiêu chuẩn tối đa của yêu cầu công tác thống kê; (iii) Đáp ứng yêu cầu Thống kê Châu Âu. Mục tiêu thực hiện Chiến lược phát triển thống kê quốc gia Ba Lan là: Tăng cường vai trò đóng góp của Cơ quan Thống kê quốc gia Ba Lan vào sự phát triển chung của Thống kê thế giới, phối hợp với Thống kê Châu Âu (European Statistics-Eurostat) đẩy mạnh hoạt động thống kê quốc tế, đặc biệt đưa ra phương pháp thống kê mới. Bài viết này tập trung giới thiệu 02 hoạt động rất quan trọng của Cơ quan Thống kê

Hình 1. Cơ cấu tổ chức Cơ quan Thống kê Ba Lan



* Phó Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê;

¹ Số liệu tại thời điểm ngày 15/10/2012.

quốc gia Ba Lan là: (1) Quản lý nguồn nhân lực; (2) Quản lý và giám sát chất lượng thống kê.

1. Quản lý nguồn nhân lực

Căn cứ vào Luật Lao động và Luật Thống kê của Ba Lan, Cơ quan Thống kê Ba Lan quản lý nguồn nhân lực qua 4 bước: (i) Tuyển dụng và lựa chọn nguồn nhân lực (mang tính cạnh tranh, gắn với tiêu chuẩn rõ ràng về trình độ chuyên môn và ngoại ngữ của người tuyển dụng đối với từng vị trí công việc và điều kiện làm việc); (ii) Đào tạo ban đầu (thử việc 12 tháng); (iii) Đánh giá nguồn nhân lực (thực hiện sau 12 tháng thử việc, sau đó đánh giá định kỳ 2 năm/lần); (iv) Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

Cơ quan Thống kê Ba Lan thực hiện công tác đào tạo dựa vào Luật Dân sự áp dụng cơ quan hành chính, đồng thời Cơ quan Thống kê Ba Lan ban hành Quy chế khuyến khích cán bộ tham gia các lớp đào tạo ở một số trường đại học. Năm 2011 Cơ quan Thống kê Ba Lan thành lập Trung tâm nghiên cứu và đào tạo thống kê tại Jachranka, do Tổng cục trưởng phụ trách, Trung tâm có nhiệm vụ: Nghiên cứu và tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo và các sự kiện khác liên quan đến đào tạo nguồn nhân lực. Trung tâm có 5 phòng hội thảo, các phòng học được trang bị đầy đủ, 65 phòng ngủ phù hợp cho các nhóm tham gia đào tạo từ 15 đến 200 người.

Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo thống kê xây dựng nội dung chương trình đào tạo hàng năm dựa trên kết quả điều tra nhu cầu đào tạo. Kế hoạch đào tạo được gửi tới Văn phòng Tổ chức và nhân sự trước ngày 30/11 hàng năm để xem xét trước khi trình Chủ tịch phê duyệt. Đào tạo nguồn nhân lực Ba Lan được thực hiện theo các hình thức như sau:

(i) *Đào tạo nội bộ*: Là đào tạo các chuyên gia trong các lĩnh vực thống kê cụ thể. Họ có nhiệm vụ thực hiện cả đào tạo chung và đào tạo chuyên sâu trong thống kê nhà nước. Ví dụ một số khóa đào tạo nội bộ được thực hiện: MS Excel trong phân tích dữ liệu; Visual Basic (1 loại ngôn ngữ lập trình) sử dụng cho các ứng dụng trong MS Excel; Những thay đổi trong BAEL được giới thiệu trong năm 2013; Hội thảo về một số chủ đề như: Phương pháp chọn mẫu đại diện; Bảo mật thông tin thống kê; Quản lý thời gian.

(ii) *Đào tạo tiền công vụ*: Đào tạo bắt buộc đối

với tất cả các cán bộ, nhân viên mới tuyển dụng, Theo Điều 36 của Luật công chức ban hành ngày 21/11/2008 (có hiệu lực ngày 24/03/2009), những người bắt đầu làm việc trong hệ thống công chức đều phải trải qua khóa đào tạo tiền công vụ.

(iii) *Đào tạo chuyên gia*: Các khóa đào tạo theo vị trí nghề nghiệp về các lĩnh vực khác nhau gắn với các cuộc điều tra thống kê và phương pháp luận điều tra thống kê. Thành phần tham gia là các cán bộ công chức thống kê cơ quan thống kê trung ương và các điều phối viên từ các Cục Thống kê dựa trên phân tích nhu cầu thống kê. Thành phần tham gia là các chuyên gia thống kê nhà nước. Các khóa đào tạo chuyên gia do các Cục Thống kê chuẩn bị, như: Đào tạo kỹ năng người phỏng vấn và đào tạo điều phối viên.

+ *Đào tạo kỹ năng cho người phỏng vấn*: Bắt đầu từ năm 2002 Trung tâm đã tổ chức đào tạo đội ngũ chuyên phỏng vấn (làm lâu dài); việc đào tạo kỹ năng cho người phỏng vấn được thực hiện theo kế hoạch để đảm bảo tính chuyên nghiệp.

Đào tạo kỹ năng cho người phỏng vấn nhằm mở rộng và củng cố kiến thức cho những người phỏng vấn; nâng cao khả năng sử dụng kiến thức trong thực hành; Thu được các kỹ năng có thể hình thành nhận thức về các mối quan hệ giữa con người với nhau; phân tích và đưa ra kết luận từ kinh nghiệm cá nhân; trao đổi kinh nghiệm giữa những người tham gia đào tạo; tạo ra việc sử dụng các phương tiện giao tiếp bằng lời và không bằng lời, v.v... Đào tạo kỹ năng cho người phỏng vấn theo 3 Module:

Module 1: Các quy định pháp luật bắt buộc đối với thống kê khu vực công; phương pháp luận cơ bản điều tra thống kê; các hình thức điều tra và phương pháp thu thập dữ liệu;

Module 2: Các phương pháp giao tiếp gồm: Giao tiếp bằng lời và giao tiếp không bằng lời, giải quyết áp lực công việc;

Module 3: Thực hành hướng vào việc rèn luyện các kỹ năng phỏng vấn giữa các cá nhân, giao tiếp bằng lời và không bằng lời, v.v...

+ *Đào tạo điều phối viên*: Nhằm thúc đẩy các nhân viên làm việc tập trung; Quản lý thời gian hiệu quả; xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các nhân viên.

Chương trình đào tạo điều phối viên bao gồm: Điều tra thống kê; tổng quan cơ bản về phương pháp chọn mẫu đại diện; Quản lý thời gian; Quyết đoán trong quản lý nhân sự; Các phương pháp thư giãn, v.v....

2. Quản lý và giám sát chất lượng thống kê

Cơ quan Thống kê Ba Lan thực hiện quản lý và giám sát chất lượng thống kê theo tiêu chuẩn chất lượng của Thống kê Châu Âu. Theo Luật Thống kê Châu Âu có 15 nguyên tắc liên quan đến quá trình hoạt động thống kê của Cơ quan Thống kê Ba Lan. Nội dung quản lý và giám sát chất lượng thống kê Ba Lan được cập nhật theo tiêu chuẩn của Thống kê Châu Âu từ ngày 28/09/2011.

(i) Tổ chức quản lý và giám sát chất lượng thống kê

- Ưu tiên quản lý và giám sát quá trình thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Ba Lan.

- Tổ chức rà soát, bổ sung và hoàn thiện phương pháp luận thống kê.

- Vụ Đăng ký tiêu chuẩn và phương pháp luận luôn cập nhật các công cụ và tiêu chuẩn phương pháp luận mới của Thống kê Châu Âu, để cung cấp tới các Vụ thống kê chuyên ngành nhằm nâng cao chất lượng điều tra thống kê và đào tạo thống kê.

- Các Vụ thống kê chuyên ngành, tiếp tục cải tiến phương pháp luận thống kê và cập nhật vào các cuộc điều tra thống kê có liên quan.

(ii) Tiêu chí quản lý và giám sát chất lượng của Thống kê Ba Lan

* Một số vấn đề liên quan đến quản lý và giám sát chất lượng thống kê:

- Các chương trình tư vấn thống kê của cơ quan thống kê đối với người dùng tin thống kê.

- Vai trò của Hội đồng tư vấn các chương trình điều tra thống kê, Hội đồng tư vấn phương pháp luận thống kê, Hội đồng thống kê, Hội đồng khoa học thống kê.

- Xác định nhu cầu của người dùng tin qua thư yêu cầu, e-mails, điện thoại, cuộc họp làm việc nhóm.

* Tiêu chí quản lý và giám sát chất lượng thống kê

- Tính chính xác

+ Tài liệu điều tra: Sách hướng dẫn về các quy tắc và tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng điều tra;

+ Cải tiến ổn định thiết kế mẫu, thu thập, xử lý thông tin và các phương pháp phân tích dữ liệu;

+ Cập nhật dần mẫu trên cơ sở các nguồn thông tin khác nhau và cập nhật các phương pháp chọn mẫu.

+ Phân tích chính xác đối với các biến chính trong các cuộc điều tra mang tính đại diện trên cơ sở tính sai số chuẩn và phương sai.

- Tính kịp thời

+ Ngày tháng của các cuộc điều tra phải phù hợp với thời gian biểu khảo sát (giám sát thời gian điều tra, cảnh báo sự chậm trễ, v.v...);

+ Ngày tháng phổ biến xuất bản ấn phẩm phải phù hợp với kế hoạch biên tập

- Khả năng tiếp cận

Phổ biến thông tin thống kê theo các hình thức được xây dựng trong kế hoạch, ứng dụng các tiêu chuẩn trao đổi dữ liệu và siêu dữ liệu, tuân thủ các quy tắc bảo mật dữ liệu;

- Tính minh bạch: Dữ liệu phù hợp với các nguyên tắc của Luật Thống kê Châu Âu đối với các ấn phẩm thống kê và niên giám thống kê.

- Tính so sánh

+ Bảo đảm chuỗi số liệu so sánh theo thời gian;

+ Ứng dụng của dữ liệu sửa đổi;

+ Mô tả trong siêu dữ liệu kết nối với so sánh các thuật ngữ thống kê, phân loại, các biến, thời gian tham chiếu so sánh dữ liệu, vv....

+ Tiêu chuẩn hóa liên quan đến thuật ngữ thống kê, phân loại, biến, tần suất, ...

- Tính chặt chẽ

+ Xác định các số liệu thống kê có quan hệ chặt chẽ, logic trong quá trình thực hiện;

+ Tích hợp số liệu từ các nguồn: Giữa các cuộc điều tra thống kê; giữa các cuộc điều tra và các nguồn số liệu khai thác từ hồ sơ hành chính và giữa các nguồn số liệu khai thác từ hồ sơ hành chính.

+ Vai trò của thống kê chuẩn mực: Sự sẵn có, các bảng phân loại chuẩn, chu kỳ điều tra, đơn vị trả lời, giảm chi phí và gánh nặng cho người trả lời;

+ Mô tả trong metadata là cơ sở phục vụ phân tích, so sánh.

* Một số vấn đề khác liên quan đến quản lý và giám sát chất lượng thống kê

- Chi phí điều tra;

- Chương trình điều tra thống kê, gánh nặng người cung cấp thông tin thống kê trên cơ sở những câu hỏi của bảng hỏi;

- Tính bảo mật và minh bạch của thông tin thống kê dựa trên Luật thống kê.

(iii) *Đánh giá, đo lường và kiểm soát chất lượng Thống kê Ba Lan: Thực hiện theo Quy định nội bộ số 35 của Chủ tịch Thống kê Ba Lan từ ngày 28/12/2011*

Hướng dẫn quản lý và giám sát chất lượng thống kê: Thực hiện theo Báo cáo chất lượng; chỉ tiêu chất lượng; danh sách kiểm tra chất lượng; đánh giá chất lượng.

Cơ quan Thống kê quốc gia Ba Lan đã sử dụng phổ biến công nghệ thông tin (Eform, Internet, PDA, Mobile) trong thu thập, xử lý các cuộc điều tra thống kê (rất ít bảng hỏi, biểu tổng hợp bằng giấy) và đã thực hiện một quy trình đầy đủ các phương pháp bổ sung số liệu thiếu hụt trong các cuộc điều tra thống kê. Thống kê Ba Lan có cơ sở dữ liệu và siêu dữ liệu khá hoàn chỉnh.

Kết luận

(i) Cơ quan Thống kê Ba Lan trực thuộc Chính phủ được tổ chức theo 2 cấp: Trung ương và thống kê tỉnh (16 Cục thống kê tỉnh, thành phố), không có thống kê cấp huyện. Thống kê tỉnh chịu trách nhiệm chính một số lĩnh vực thống kê quốc gia từ khâu thiết kế phiếu điều tra, thu thập, xử lý, tổng hợp, phân tích và phổ biến thông tin, các thông tin thu thập được gửi về trung tâm cơ sở dữ liệu kinh tế - xã hội quốc gia (online), đối tượng dùng tin có thể khai thác theo yêu cầu sử dụng.

(ii) Cơ quan Thống kê Ba Lan rất coi trọng công tác quản lý nguồn nhân lực, đào tạo và đào tạo lại cho những công chức Thống kê. Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo thống kê thuộc Cơ quan Thống kê trung ương, được thành lập năm 2011, Chủ tịch Thống kê Ba Lan phụ trách. Trung tâm có nhiệm vụ nghiên cứu và tổ chức đào tạo nguồn nhân lực thống kê một cách toàn diện (nghệ thuật, quản lý, tin học, giao tiếp ứng xử bằng lời và giao tiếp không bằng lời, giải quyết áp lực công việc, v.v...), đào tạo chuyên gia thống kê trong các lĩnh vực, v.v...

(iii) Quản lý và giám sát chất lượng thống kê Ba Lan dựa theo tiêu chuẩn chất lượng của Thống kê

Châu Âu, từ việc chuyển đổi các dữ liệu riêng biệt và phân tán về tập trung (thông qua Trung tâm tích hợp dữ liệu kinh tế - xã hội quốc gia) đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng (tính chính xác; tính kịp thời; tính so sánh; tính chặt chẽ; v.v...)

Một số kiến nghị

- Nghiên cứu Luật Thống kê Ba Lan để vận dụng trong quá trình sửa đổi Luật Thống kê Việt Nam. Trong đó cần nghiên cứu kỹ và vận dụng mô hình tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Thống kê Ba Lan, Thống kê cấp vùng, tỉnh của Ba Lan trong quá trình xây dựng và phát triển Thống kê Việt Nam phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy và thể chế ở Việt Nam.

- Khẩn trương nghiên cứu, cập nhật và ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập, xử lý các cuộc điều tra thống kê, ví dụ: Sử dụng công nghệ Eform; Internet; PDA, v.v... đồng thời xây dựng Trung tâm tích hợp và cơ sở dữ liệu kinh tế - xã hội quốc gia.

- Nghiên cứu, xây dựng quy trình bổ sung số liệu thiếu hụt từ các cuộc điều tra thống kê.

- Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho người làm công tác thống kê, nhất là người làm công tác thống kê nhà nước.

- Sớm triển khai hợp tác song phương giữa Tổng cục Thống kê với Cơ quan Thống kê Ba Lan ở một số lĩnh vực ưu tiên như: Quản lý nguồn nhân lực; quản lý và giám sát chất lượng số liệu thống kê; thống kê vùng.

Tài liệu tham khảo:

1. Tổng cục Thống kê (2012), Báo cáo kết quả đoàn công tác tại Tổng cục Thống kê Ba Lan;
2. Regional Statistics - Regional and Environmental Surveys Department, Central Statistical Office of Poland, Ms. Aleksandra Pytalska;
3. Training system in Central Statistical Office of Poland, Organization and Personnel Office, Ms. Emilia Andrzejczak;
4. Quality management and quality control, Methodology, standards and Registers Department, Ms. Jolanta Szutkowska.